

THÔNG BÁO

Điểm thi vòng 2, kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-SNV ngày 23 ngày 12 tháng 2022 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện Kông Chro năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc huyện Kông Chro;

Căn cứ Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện Kông Chro về tuyển dụng viên chức năm 2022;

Căn cứ kết quả chấm thi viết nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro,

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 huyện Kông Chro thông báo điểm thi vòng 2, kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022, cụ thể như sau:

1. Điểm thi viết nghiệp vụ chuyên ngành

Điểm thi viết nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 của thí sinh.

(Có danh sách kèm theo).

2. Phúc khảo

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 tiếp nhận đơn đề nghị phúc khảo (theo mẫu) về bài thi viết nghiệp vụ chuyên ngành của các thí sinh;

Thời gian tiếp nhận đơn phúc khảo là 15 ngày, kể từ ngày 28/4/2023 đến hết ngày 17/5/2023 (trong giờ hành chính).

Địa điểm tiếp nhận đơn phúc khảo: Thí sinh nộp tại trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo Kông Chro.

Địa chỉ: 07 đường Lê Hồng Phong, thị trấn Kông Chro, Kông Chro, Gia Lai.

Lệ phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài (Một trăm năm mươi ngàn đồng/bài thi).

Thông báo này được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện Kông Chro (tại địa chỉ: kongchro.gialai.gov.vn), Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kông Chro (tại địa chỉ: gddtkongchro.gialai.gov.vn); đồng thời được gửi cho các thí sinh biết theo địa chỉ người dự tuyển đã đăng ký.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 huyện Kông Chro thông báo để thí sinh biết, thực hiện. / 7

Nơi nhận:

- TT Huyện uỷ (b/c);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện (b/c);
- Trung tâm VH-TT&TT (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử của UBND huyện;
- Website của Phòng GD&ĐT huyện;
- Người đăng ký dự tuyển;
- Lưu: HĐTD-NV.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đinh Văn Sứ**

UBND HUYỆN KÔNG CHRO
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỂM THI VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2022 CỦA HUYỆN KÔNG CHRO

(Kèm theo Thông báo số: 42 /TB-HĐTD ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro)

STT	Số báo danh		Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
	Nam	Nữ										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
A. SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC												
I. BẠC MẦM NON												
1	001	Hồ Thị Kiều Oanh		11/8/1993	Kinh	Hoài Ân, Bình Định	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III	48,0	
2	002	Nguyễn Thị Mỹ Châu		10/02/2000	Kinh	Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	CDSP Mầm Non			Giáo viên MN hạng III	46,0	
3	003	Trần Thị Diệu		07/11/1990	Kinh	Thị xã An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III	83,0	
4	004	Trịnh Thị Dịu		12/5/1996	Kinh	Thọ Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III		Vắng
5	005	Trương Nguyễn Thùy Dung		21/8/1995	Kinh	Vĩnh Quang, Vĩnh Thạnh, Bình Định	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III		Vắng
6	006	Lý Thị Hà		20/02/1999	Kinh	Tịnh Giang, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	CDSP Mầm Non			Giáo viên MN hạng III	55,0	
7	007	Dương Thị Ngọc Hà		01/10/1995	Kinh	Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III		Vắng
8	008	Trần Thị Diệu Hiền		26/12/1997	Kinh	Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III	40,0	
9	009	Nguyễn Thị Hiền		20/3/1995	Kinh	Song An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III	80,0	
10	010	Đinh Thị HNhir		02/5/2000	Bahnar	Đắk Kơ Nơ, Kông Chro, Gia Lai	CDSP Mầm Non	Bahnar		Giáo viên MN hạng III	30,0	
11	011	Rah Lan HNhiem		11/5/1994	Jrai	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Mầm non	Jrai		Giáo viên MN hạng III	78,0	
12	012	Trương Thị Kiều Hoanh		04/4/1991	Kinh	Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	CDSP Mầm non			Giáo viên MN hạng III	33,0	

STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
13	013	Nguyễn Thị Như Huệ		14/3/1988	Kinh	Cát Hiệp, Phù Cát, Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	78,0	
14	014	Đinh Thị Jách		17/9/1999	Bahnar	Chợ Glong, Kông Chro, Gia Lai	CDSP Mầm Non	Bahnar	Giáo viên MN hạng III	65,0	
15	015	Phạm Thị Mỹ Kiều		30/12/1996	Kinh	Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	38,0	
16	016	Nguyễn Thị Lan		20/10/1999	Kinh	Bình Tường - Tây Sơn - Bình Định	CDSP Mầm Non		Giáo viên MN hạng III	70,0	
17	017	Nguyễn Thị Lanh		10/01/1989	Kinh	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	64,0	
18	018	Lương Thị Lanh		09/10/1997	Nùng	Xuân Hòa, Hà Quảng, Cao Bằng	ĐHSP Mầm non	Nùng	Giáo viên MN hạng III		Vắng
19	019	Nguyễn Thị Ngọc Liên		07/8/1999	Kinh	Phù Cát, Bình Định	CDSP Mầm Non		Giáo viên MN hạng III	55,0	
1	020	Nguyễn Thị Mỹ Lượng		02/02/1996	Kinh	Song An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	62,0	
2	021	Bùi Thị Thanh Lưu		20/10/2000	Kinh	An Lĩnh, Tuy An, Phú Yên	CDSP Mầm Non		Giáo viên MN hạng III	71,0	
3	022	Thái Thị Kim Mỹ		04/3/1999	Kinh	Cát Khánh, Phù Cát, Bình Định	CDSP Mầm Non		Giáo viên MN hạng III	76,0	
4	023	Nguyễn Hồng Nguyên		11/01/1999	Kinh	Sơn Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III		Vắng
5	024	Nguyễn Thị Quỳnh Như		18/9/2000	Kinh	An Thượng 3, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	49,0	
6	025	Nguyễn Thị Xuân Nương		06/11/1995	Kinh	Cát Nhơn, Phù Cát, Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	46,0	
7	026	Nguyễn Thị Bích Phương		19/4/1997	Kinh	Diễn Thịnh - Diễn Châu - Nghệ An	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III		Vắng
8	027	Võ Thị Quý		05/8/1996	Kinh	Kỳ Lợi, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	CDSP Mầm Non		Giáo viên MN hạng III	55,0	
9	028	Trương Thị Ngọc Quyền		04/12/1996	Kinh	Nhơn Hạnh, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	69,0	
10	029	Phạm Thị Như Quỳnh		24/02/1995	Kinh	Thanh Thủy, Phú Thọ	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	59,0	
11	030	Nguyễn Thị Ngọc Sương		22/01/1994	Kinh	Thành An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	61,0	

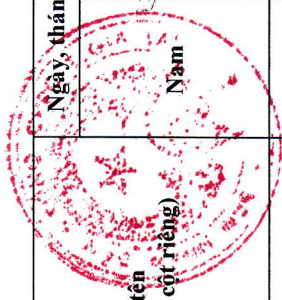
STT	Số bảo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
12	031	Nguyễn Thị Mỹ	Thu	07/11/1995	Kinh	An Phước, Thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	79,0	
13	032	Đỗ Thị Hồng	Thu	04/3/1997	Kinh	Nhon Thành, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	50,0	
14	033	Bùi Thị Ngọc	Thùy	20/5/1995	Kinh	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	77,0	
15	034	Trần Thị Mỹ	Trần	18/6/1994	Kinh	Song An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	60,0	
16	035	Lê Thị	Trang	19/9/1988	Kinh	Thị trấn Vĩnh Thạnh, Vĩnh Thạnh, Bình Định	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III		Vắng
17	036	Nguyễn Đình Tú	Trình	10/01/1997	Kinh	Tây Sơn, thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	73,0	
18	037	Nhâm Gia	Trình	26/3/1997	Kinh	Đồng Á, Đồng Hưng, Thái Bình	ĐHSP Mầm non		Giáo viên MN hạng III	46,0	

II. BẠC TIỂU HỌC

II.1. TIỂU HỌC - VĂN HÓA

1	038	Mai Thị	Án	25/7/1993	Kinh	Tam Tiến, Núi Thành, Quảng Nam	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	70,0	
2	039	Vũ Ngọc	Anh	28/3/1998	Kinh	Trung Thành, Yên Thành, Nghệ An	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	85,0	
3	040	Lê Công	Chính	16/10/1997	Kinh	An Phước, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	83,0	
4	041	Đinh Thị	Dêi	15/6/1998	Bahnar	Thị trấn Kông Chro, Kông Chro, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Bahnar	Giáo viên TH hạng III	71,0	
5	042	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	24/02/1998	Kinh	Bình Tân, Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
6	043	Đỗ Thị Bích	Giang	07/01/1994	Kinh	Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
7	044	Nay	H' Huyền	21/11/1995	Jrai	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	57,0	
8	045	Kpá	H'A	09/10/1995	Jrai	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	83,0	
9	046	Nguyễn Thị Thanh	Hải	29/10/1997	Kinh	Đại Cương, Kim Bảng, Hà Nam	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	71,0	

STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
10	047	Lê Hồng Hạnh		18/5/2000	Kinh	Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
11	048	Phan Thị Mỹ Hào		09/12/1996	Kinh	Ân Tường, Hoài Ân, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
12	049	Nay H'Gũeh		07/3/1989	Jrai	Iapiar - Phú Thiện - Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	43,0	
13	050	Phương Thị Hiền		03/3/1993	Tày	Nam Tuấn, Hòa An, Cao Bằng	ĐHSP Tiểu học	Tày	Giáo viên TH hạng III	76,0	
14	051	Nguyễn Thị Ngọc Hiền		27/12/1994	Kinh	Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	68,0	
15	052	Nay H'Jiễn		15/3/1997	Jrai	Krông Năng, Krông Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	48,0	
16	053	Nay H'Kan		09/4/1996	Jrai	la Trok, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	62,0	
17	054	Rcom H'Lar		25/10/1993	Jrai	Ia Trok, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	55,0	
18	055	Nay H'Moanh		03/4/1996	Jrai	Iartó, AyunPa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	88,0	
19	056	Lê Thị Hồi		01/6/1991	Kinh	Lý Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	64,0	
20	057	Ksor H'Tu		18/6/1991	Jrai	Ia Trok, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	80,0	
21	058	Lê Thị Huệ		13/6/1993	Kinh	Lý Nhân, Hà Nam	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	77,0	
22	059	Siu Hương		22/11/1993	Jrai	Ia Trok, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	77,0	
23	060	Rah Lan Keo	31/8/1998		Jrai	Đất Bằng, Krông Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	42,0	
24	061	Nguy Văn Khánh	13/4/1994		Nùng	Lũng Nặm, Hà Quảng, Cao Bằng	ĐHSP Tiểu học	Nùng	Giáo viên TH hạng III	72,0	
25	062	Đinh Thị Kúi		01/12/1999	Bahnar	Kông Bờ La, Kbang, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Bahnar	Giáo viên TH hạng III	76,0	
26	063	Ngô Thị Liễn		29/4/1993	Kinh	Mỹ Thắng, Phù Mỹ, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	71,0	
27	064	Trần Thị Mỹ Linh		03/02/1998	Kinh	Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	66,0	



STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
28	065	Hứa Thị Loan		29/3/1997	Nùng	An Sơn, Văn Quan, Lạng Sơn	ĐHSP Tiểu học	Nùng	Giáo viên TH hạng III		Vắng
29	066	Trần Thị Lý		09/3/1998	Kinh	Phú An, Đắk Pơ, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	83,0	
30	067	Hàng Thảo		22/01/1995	Kinh	Vĩnh Quang, Vĩnh Thạnh, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	76,0	
31	068	Trần Thị Minh		21/9/1995	Kinh	Kì Lợi, Kì Anh, Hà Tĩnh	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
32	069	Kô Nap	11/3/1995		Kinh	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	33,0	
33	070	Đỗ Thị Thu		25/01/1997	Kinh	Khánh Lợi, Yên Khánh, Ninh Bình	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
34	071	Nguyễn Thị Ngai		20/4/1991	Kinh	Tây Giang, Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	88,0	
35	072	Nguyễn Thị Ngọc		24/4/1999	Kinh	Hùng Sơn, Đại Từ, Thái Nguyên	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	87,0	
36	073	Mai Bảo Nhi		09/3/1993	Kinh	Tuy Phước, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
37	074	Phùng Thị Ngọc Như		03/02/1995	Kinh	Đập Đá, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
38	075	Nguyễn Văn Sáu	10/01/1994		Kinh	An Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
39	076	Nguyễn Thị Sương		29/10/1997	Kinh	Ấn Tín, Hoài Ân, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	92,0	
40	077	Đàm Thị Tâm		28/9/1998	Kinh	Yên Lâm, Yên Mô, Ninh Bình	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	80,0	
41	078	Phạm Thị Mỹ Thân		02/6/1990	Kinh	Tân An, Đắk Pơ, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	68,0	
42	079	Ksor Thao	25/3/1994		Jrai	IaSao, Ayun Pa, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học	Jrai	Giáo viên TH hạng III	87,0	
43	080	Nguyễn Thị Thanh Thảo		01/01/1992	Kinh	Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	64,0	
44	081	Nguyễn Thu Thảo		24/5/1997	Kinh	Tịnh Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
45	082	Nguyễn Thị Thêu		02/8/1995	Kinh	Yên Lâm, Yên Mô, Ninh Bình	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	85,0	

STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)		Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đổi tương ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
		Nam	Nữ									
46	083	Lý Thị Thanh	Thoa		23/8/1998	Kinh	An Phước, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	67,0	
47	084	Nguyễn Thị Mỹ	Tiền		21/6/1994	Kinh	Nhơn Lộc, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III		Vắng
48	085	Bùi Thị Mai	Trinh		27/9/1997	Kinh	An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	61,0	
49	086	Đào Thị Thanh	Vân		02/02/1997	Nùng	Quang Vinh, Trùng Khánh, Cao Bằng	ĐHSP Tiểu học	Nùng	Giáo viên TH hạng III	70,0	
50	087	Nguyễn Thị Ngọc	Vì		16/10/1997	Kinh	An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	80,0	
51	088	Nguyễn Thị Tố	Vì		24/10/1997	Kinh	Nhơn Phong, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	84,0	
52	089	Tạ Xuân	Vinh	10/12/1996		Kinh	Hồng Phong, Thanh Miện, Hải Dương	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	72,0	
53	090	Nguyễn Thị Hồng	Vy		29/10/1999	Kinh	Nhơn Thọ, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiểu học		Giáo viên TH hạng III	80,0	

II.2. TIỂU HỌC - TIẾNG ANH

1	091	Phan Thị	Hân		12/5/1991	Kinh	Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	56,0	
2	092	Trần Thị Thu	Hương		13/10/1993	Kinh	An Nhơn, Bình Định	Ngôn Ngữ Anh		Giáo viên TH hạng III	71,0	
3	093	Nguyễn Thị Hưng	Huyền		14/11/1995	Kinh	Hoài Xuân, Hoài Nhơn, Bình Định	ĐH Ngôn ngữ Anh		Giáo viên TH hạng III	61,0	
4	094	Võ Thị Thanh	Khương		02/04/1997	Kinh	Bình Tú, Thăng Bình, Quảng Nam	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	78,0	
5	095	Phạm Thị	Lụa		08/9/1997	Kinh	Bình Lục, Hà Nam	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	73,0	
6	096	Phạm Thị Tuyết	Mai		20/3/1991	Kinh	Xuân An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	38,0	
7	097	Trương Thị Phương	Mai		05/11/2000	Kinh	Nhơn Phong, An Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	65,0	
8	098	Nguyễn Thị Hồng	Nhung		20/12/2000	Kinh	Cát Hiệp, Phù Cát, Bình Định	Ngôn ngữ Anh		Giáo viên TH hạng III	77,0	
9	099	Nguyễn Thị Thanh	Phú		02/12/1997	Kinh	Tây Vinh, Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	83,0	

STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đời tương ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
10	100	Lê Thị Hồng	Thắm	26/11/1994	Kinh	An Phước, Thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	54,0	
11	101	Nguyễn Thị Hoài	Thương	09/3/1995	Kinh	Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	32,0	
12	102	Võ Thị Tú	Trang	17/10/1994	Kinh	Tây Sơn, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	61,0	
13	103	Lê Thị Thủy	Triều	15/3/1994	Kinh	Cửu An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên TH hạng III	67,0	
II.3. TIỂU HỌC - TIN HỌC											
1	104	Võ Thị Thu	Hà	22/11/1991	Kinh	Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam	ĐHCNTT		Giáo viên TH hạng III	77,0	
II.3. TIỂU HỌC - THỂ DỤC											
1	105	Phạm Thái	Châu	12/3/1994	Kinh	An Phước, Thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHGD Thể Chất		Giáo viên TH hạng III	55,0	
2	106	Văn Tiến	Dũng	18/10/1997	Kinh	Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định	ĐHGD Thể Chất		Giáo viên TH hạng III	45,0	
3	107	Huỳnh Tấn	Thức	25/12/1991	Kinh	Vĩnh Thịnh, Vĩnh Thạnh, Bình Định	ĐHGD Thể Chất - Quốc phòng		Giáo viên TH hạng III	65,0	
4	108	Nguyễn Ngọc	Tuấn	08/8/1995	Kinh	An Phú, Thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHGD Thể Chất		Giáo viên TH hạng III	80,0	
II.4. TIỂU HỌC - ÂM NHẠC											
1	109	Y Nguyễn Bích	Huyền	11/9/1989	Bahnar	Hra, Mang Yang, Gia Lai	ĐHSP Âm Nhạc	Bahnar	Giáo viên TH hạng III	57,0	

C. BẬC THCS

III.1. MÔN TOÁN

1	110	Lê Thị	Hải	11/11/1988	Kinh	Điện Dương, Điện Bàn, Quảng Nam	Thạc Sĩ Toán		Giáo viên THCS hạng III	66,0	
2	111	Man Thị Mộng	Mến	01/6/1994	Kinh	Phước Quang, Tuy Phước, Bình Định	ĐHSP Toán		Giáo viên THCS hạng III		Vắng
3	112	Thái Hồng	Nhân	19/9/1998	Kinh	Cửu An, An Khê, Gia Lai	ĐHSP Toán		Giáo viên THCS hạng III	67,5	

STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đời tương ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
4	113	Nguyễn Thị Phương		20/10/1999	Kinh	Hồng Phong, Thanh Miện, Hải Dương	ĐHSP Toán		Giáo viên THCS hạng III	63,5	
5	114	Vũ Thị Quỳnh		07/4/1995	Thổ	Diễn Mỹ, Diễn Châu, Nghệ An	ĐHSP Toán	Thổ	Giáo viên THCS hạng III		Vắng
6	115	Lê Thị Trang		24/5/1997	Kinh	Cát Tường, Phù Cát, Bình Định	ĐHSP Toán	Không	Giáo viên THCS hạng III	80,0	
7	116	Nông Anh Tuấn	02/01/1985		Tây	Nam Tuấn, Hòa An, Cao Bằng	Thạc Sĩ Toán	Tây	Giáo viên THCS hạng III		Vắng
III.2. MÔN HÓA HỌC											
1	117	Rah Lan Biên	15/6/1989		Jrai	Đất Bằng, Krông Pa, Gia Lai	ĐHSP Hóa học	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	65,0	
2	118	Nguyễn Thị Công Ly		20/6/1988	Kinh	Cư An, Đăk Pơ, Gia Lai	ĐHSP Hóa học		Giáo viên THCS hạng III	72,0	
3	119	Nguyễn Đình Diệu Trám		26/7/1992	Kinh	Tân Đông, Đông Hòa, Phú Yên	Thạc sĩ Hóa lý thuyết và Hóa lý		Giáo viên THCS hạng III		Vắng
4	120	Mạc Văn Tùng	14/8/1992		Kinh	An Sinh, Kinh Môn, Hải Dương	ĐHSP Hóa học		Giáo viên THCS hạng III	73,0	
III.3. MÔN NGỮ VĂN											
12	121	Trần Thị Út Miên		14/10/1998	Kinh	Tây Sơn, Thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHSP Ngữ Văn		Giáo viên THCS hạng III	81,0	
13	122	Phạm Lê Nhã Ý		16/8/1999	Kinh	Bình Hòa, Bình Sơn, Quảng Ngãi	ĐHSP Ngữ Văn		Giáo viên THCS hạng III	69,0	
III.4. MÔN VẬT LÝ											
14	123	Nay A Đam	20/7/1999		Jrai	Ia Mok, Krông Pa, Gia Lai	ĐHSP Vật Lý	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	40,5	
15	124	Dương Thị Bích Hân		08/02/1994	Kinh	An Khê, Gia Lai	ĐHSP Vật Lý		Giáo viên THCS hạng III	59,3	
16	125	Hà Thị Mỹ Nhân		20/10/1996	Kinh	Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Vật Lý		Giáo viên THCS hạng III	57,8	
III.5. MÔN TIẾNG ANH											
1	126	Nguyễn Thị Mỹ Dung		11/11/1993	Kinh	Tú An, Thị xã An Khê, Gia Lai	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên THCS hạng III		Vắng

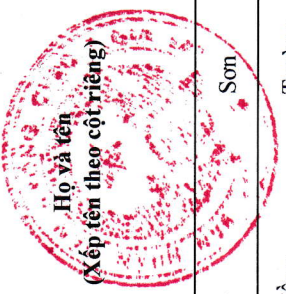
STT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
2	127	Lê Thị Hào		11/10/1995	Kinh	Tuy Phước, Bình Định	Ngôn ngữ Anh		Giáo viên THCS hạng III	75,0	
3	128	Trần Hoàng Sang	28/8/1995		Kinh	Bình Thuận, Tây Sơn, Bình Định	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên THCS hạng III	60,0	
4	129	Hồ Thị Ngọc Ý		02/02/1990	Kinh	Đức Hiệp, Mộ Đức, Quảng Ngãi	ĐHSP Tiếng Anh		Giáo viên THCS hạng III	72,0	
III.6. MÔN ĐỊA LÍ											
21	130	Võ Thị Thu Hà		16/6/1988	Kinh	Phong Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	ĐHSP Địa lí		Giáo viên THCS hạng III	73,0	
22	131	Nay Hiêng		08/02/1996	Jrai	Ia Piar, Phú Thiện, Gia Lai	ĐHSP Địa lí	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	51,0	
23	132	Lê Thị Thu Hương		20/7/1998	Kinh	Nghĩa Hiệp, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	ĐHSP Địa lí		Giáo viên THCS hạng III		Vắng
24	133	Kpá S' H' Yuôn		08/9/1992	Jrai	Ia Kdăm, Ia Pa, Gia Lai	ĐHSP Địa lí	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	54,0	
25	134	Guenh		1996	Bahnar	Kon Dong, Mang Yang, Gia Lai	ĐHSP Địa lí	Bahnar	Giáo viên THCS hạng III	63,0	

B. SỰ NGHIỆP KHÁC

I Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện:

I.1 Vị trí việc làm Kế toán:

1	135	Nguyễn Đăng Phương	Anh		11/8/1996	Kinh	An Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	Đại học Kế toán	Kê toán viên	95,0	
2	136	Đậu Thị Hồng	Duyên		22/12/1997	Kinh	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	Đại học Kế toán	Kê toán viên		Vắng
3	137	Nguyễn Thị Thanh	Hoàng		16/02/1994	Kinh	TP Phan Thiết, Bình Thuận	Đại học Kế toán	Kê toán viên		Vắng
4	138	Trương Thị Diên	Khánh		30/11/1993	Kinh	Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định	Đại học Kế toán	Kê toán viên		Vắng
5	139	Nguyễn Thị Thúy	Trang		06/8/1984	Kinh	Thăng Bình, Quảng Nam	Đại học Kế toán	Kê toán viên		Vắng
I.2. Vị trí việc làm Thẻ đục thể thao:											

STT	Số báo danh		Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Chuyên môn	Đội tuyển ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Điểm thi vòng 2	Ghi chú
			Nam	Nữ							
1	140	Ksor	23/02/1999		Jrai	la Trok, Ia Pa, Gia Lai	Đại học Giáo dục thể chất	Jrai	Huấn luyện viên	55,0	
2	141	Lê Hồng Trường	12/8/1996		Kinh	Kỳ Phương, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	Đại học Giáo dục thể chất		Huấn luyện viên	31,5	
II	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện:										
II.1.	Vị trí việc làm Nghiệp vụ chăn nuôi và thú y:										
1	142	Hồ Thị Lắm		27/7/1989	Kinh	Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định	Đại học Thú y		Chẩn đoán viên bệnh động vật	68,0	
2	143	Bùi Thị Huyền Thương		15/6/1993	Kinh	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	Thạc sĩ Thú y		Chẩn đoán viên bệnh động vật	78,0	
II.2.	Vị trí việc làm Khuyến nông:										
1	144	Nguyễn Thị Uyên		03/9/1998	Kinh	Kim Bình, Phù Lý, Hà Nam	Đại học Nông học		Khuyến nông viên	54,5	

- Tổng số thí sinh đăng ký dự thi: 144 thí sinh

- Tổng số thí sinh tham gia dự thi: 115 thí sinh

- Số thí sinh vắng: 29 thí sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÚC KHẢO BÀI THI (VÒNG 2)
Kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro

Kính gửi: Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro.

Tôi tên là: Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....Dân tộc:.....

Nơi sinh:.....

CMND/CCCD số:Số điện thoại:.....

Đã dự Kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro.

Ngày thi: Ngày 23 tháng 4 năm 2023.

Địa điểm thi: Trường THCS Dân Tộc Nội Trú, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai;

Môn thi:.....Nghịệp vụ chuyên ngành:.....

Số báo danh:.....; Phòng thi số:.....

Điểm bài thi (vòng 2):.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về kỳ thi tuyển viên chức năm 2022 của huyện Kông Chro và các quy định liên quan về phúc khảo bài thi, bản thân tôi có nguyện vọng được Hội đồng tuyển dụng xem xét, phúc khảo bài thi theo quy định.

Tôi xin cam đoan các thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)